UBND TỈNH BẮC KẠN **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220 /STP-BCTĐ	*Bắc Kạn, ngày 09 tháng 9 năm 2022*

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2103/SGDĐT-TCĐT ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Sau khi nghiên cứu, thẩm định, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Để triển khai thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội *(lộ trình thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới được điều chỉnh bởi Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội)*; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, trên địa bàn tỉnh thiếu một số lượng lớn giáo viên giảng dạy các môn mới và môn học hiện có như môn ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số các cấp học; môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học; môn Tin học cấp THCS, THPT; môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cấp THCS; môn Nghệ thuật cấp tiểu học, THCS; môn Âm nhạc, Mĩ thuật cấp THPT.

Theo giải trình của cơ quan soạn thảo: *"...hiện nay các cơ sở giáo dục đại học chưa đào tạo sinh viên sư phạm đối với các ngành mới nên không có nguồn tuyển giáo viên trong những năm tới. Đồng thời, biên chế giáo viên được giao cho ngành giáo dục chưa đảm bảo theo định mức được quy định"*. Do đó, để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới, cần phải đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên hiện có đáp ứng yêu cầu giảng dạy các môn học này.

Tuy nhiên, hàng năm các đơn vị sự nghiệp chưa được giao kinh phí dành riêng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức; kinh phí tự chủ được cấp hàng năm không đảm bảo để thực hiện việc hỗ trợ giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng các môn học mới.

Trong khi đó, Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập

quốc tế đề ra nhiệm vụ, giải pháp: *"…Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, bảo đảm đủ giáo viên cho từng cấp học, môn học… Ưu tiên nguồn tài chính cho giáo dục, bảo đảm đủ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ tốt việc triển khai chương trình và sách giáo khoa mới…"*. Tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: *"Bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép có hiệu quả và sử dụng đúng mục đích nguồn vốn từ các chương trình, đề án, dự án; huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới"*.

Từ các lý do trên, việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là cần thiết. Tuy nhiên, ngày 10/12/2018 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND quy định về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo, Nghị quyết này được ban hành trên cơ sở giao quy định chi tiết tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Do vậy, việc ban hành chính sách riêng *(ban hành Nghị quyết riêng)* về hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là để đảm bảo nguồn chi kinh phí hỗ trợ toàn diện và là cơ sở để thực hiện thống nhất các nội dung chi của đơn vị sự nghiệp, đề nghị cơ quan soạn thảo nêu rõ thêm nội dung này.

II. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định phạm vi điều chỉnh như sau: *"Nghị quyết này quy định đối tượng, các khoản hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn"*.

Tuy nhiên, ngoài các nội dung trên, dự thảo Nghị quyết còn quy định về việc đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng tại khoản 3 Điều 4. Do đó, để đảm bảo đầy đủ, đề nghị nghiên cứu nội dung này.

2. Tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết

2.1. Khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: *"Viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng thuộc đối tượng và đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị quyết này được hưởng lương, các khoản phụ cấp (nếu có) theo quy định hiện hành…"*.

Điểm c khoản 1 Điều 37 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP quy định cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước: *"Được hưởng các chế độ, phụ cấp theo quy định của pháp luật"*. Như vậy, chế độ, phụ cấp của viên chức trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng đã được quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP. Mặt khác, khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng; việc được hưởng lương và các khoản phụ cấp không phải là chính sách hỗ trợ. Do đó, đề nghị bỏ nội dung: "được hưởng lương, các khoản phụ cấp (nếu có) theo quy định hiện hành".

2.2. Khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: *"Các trường hợp không được hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết này: Thời gian đào tạo, bồi dưỡng của viên chức vượt quá thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng"*.

Để đảm bảo thống nhất trong áp dụng, đề nghị làm rõ hơn về quy định trên (*được hiểu là trường hợp thời gian đào tạo, bồi dưỡng của viên chức vượt quá thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng thì viên chức không được hưởng chính sách hỗ trợ trong toàn bộ thời gian đào tạo, bồi dưỡng hay không được hưởng chính sách hỗ trợ trong thời gian vượt quá thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng*).

Mặt khác, trong thực tế có thể xảy ra trường hợp bất khả kháng khiến viên chức không thể hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian quy định; do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về việc loại trừ đối với trường hợp có lý do bất khả kháng tại quy định trên của dự thảo Nghị quyết.

2.3. Tại khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết

Đối với đào tạo giáo viên, các nội dung liên quan đến đền bù chi phí đào tạo đã được quy định tại các điều từ Điều 7 đến Điều 14 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Do đó, để đảm bảo đầy đủ, tránh quy định lại, đối với nội dung về đền bù chi phí đào tạo, đề nghị quy định theo hướng dẫn chiếu đến các quy định trên của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP.

Về quy định đền bù chi phí bồi dưỡng, đề nghị đơn vị soạn thảo giải trình thêm về sự cần thiết quy định đền bù chi phí bồi dưỡng trên cơ sở cân nhắc về tính công bằng đối với các trường hợp viên chức khác được cử đi bồi dưỡng *(ngoài bồi dưỡng để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018)* thuộc một trong các trường hợp tại điểm b khoản 3 Điều này nhưng không phải đền bù chi phí bồi dưỡng *(do Nghị định số 101/2017/NĐ-CP không quy định về việc bồi thường chi phí bồi dưỡng)*.

III. VỀ NGÔN NGỮ, THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VĂN BẢN

1. Để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm d, đ khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (*sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)*, đề nghị sửa thể thức, kỹ thuật trình bày số thứ tự các khoản tại Điều 2 và Điều 3 thành chữ số Ả Rập; sửa dấu chấm (.) sau thứ tự các khoản tại Điều 4 thành dấu đóng ngoặc đơn.

2. Điểm a khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: *"Chi phí đền bù: Chi phí đền bù bao gồm tất cả khoản hỗ trợ ngoài lương được quy định tại mục 2.1, không tính lương và các khoản phụ cấp (nếu có)".*

Để tránh trùng lặp, đề nghị bỏ cụm từ "ngoài lương". Đồng thời, để đảm bảo chính xác, đề nghị điều chỉnh "mục 2.1" thành "khoản 1 Điều này".

3. Để đảm bảo phù hợp với Mẫu số 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đề nghị bỏ **"Điều 7. Hiệu lực thi hành**".

Trên đây là báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Sở Tư pháp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, XD&KTVB.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH BẮC KẠN

Hà Thị Đào